

Số: 91/ KH-CNTT

Noong Luống, ngày 13 tháng 9 năm 2023

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ  
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ  
NĂM HỌC 2023 - 2024**

Thực hiện Công văn số 1060/PGDĐT-CM, ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023. Trường THCS xã Noong Luống xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023 - 2024 như sau:

**I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**1. Thuận lợi.**

Trường THCS Noong Luống được đầu tư CSVC tương đối đầy đủ phục vụ cho nhiệm vụ CNTT. Hệ thống máy tính được kết nối internet cáp quang, Wifi.

Công tác tài chính cho CNTT được đầu tư trọng điểm.

**2. Khó khăn**

Một số giáo viên, nhân viên nhà trường chưa thành thạo sử dụng, ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực liên quan. Công tác tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học của cán bộ, giáo viên, công nhân viên còn hạn chế.

Một số thiết bị chưa đáp ứng được với yêu cầu của nhiệm vụ CNTT, về phòng máy, số lượng máy tính.

Công tác tài chính cho CNTT được đầu tư hàng năm hầu như không có.

**II. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Tỉnh ủy Điện Biên về việc chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1905/KH-UBND, ngày 02/7/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 832/KH-UBND, ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 3179/QĐ-UBND, ngày 06/12/2021 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 585/KH-UBND, ngày 03/03/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch số 579/KHUBND, ngày 15/4/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025;

2. Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT, ngày 29/4/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 605/KH-PGDĐT, ngày 03/6/2022 của Phòng GD&ĐT về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025. Kế hoạch số 902/KH-SGDĐT ngày 20/4/2022 của Sở GD&ĐT về việc Triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 ngành Giáo dục; Kế hoạch số 451/KH-SGDĐT ngày 02/3/2023 của Sở GD&ĐT, Kế hoạch số 522/KH-UBND ngày 16/3/2023 của UBND huyện Điện Biên, Kế hoạch số 308/KH-PGDĐT ngày 20/3/2023 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 năm 2023;

3. Từng bước xây dựng Hệ sinh thái điện tử sử dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến, đáp ứng được yêu cầu sử dụng của ngành và mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia hướng tới Chính phủ điện tử.

4. Xây dựng nền tảng điện tử nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong lĩnh vực giáo dục.

5. Rà soát, chuẩn hoá các hệ thống phần mềm ứng dụng trong công tác quản lý, dạy và học để tránh lạm dụng, triển khai chồng chéo, trùng lặp, gây lãng phí, khai thác kém hiệu quả, mất nhiều công sức của nhà trường khi vận hành sử dụng; nghiên cứu triển khai thống nhất, tích hợp đồng bộ các hệ thống theo khung kiến trúc chính quyền điện tử của tỉnh, sẵn sàng kết nối liên thông, tích hợp với các hệ thống cơ sở dữ liệu khác theo yêu cầu.

6. Tiếp tục duy trì, triển khai hình thức dạy học trực tuyến kết hợp dạy học trực tiếp nhằm hỗ trợ nâng cao chất lượng, hiệu quả và đổi mới phương pháp dạy - học; Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập LMS trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục; Xây dựng, duy trì và phát triển kho học liệu số đảm bảo chất lượng; hướng dẫn giáo viên tham khảo và sử dụng kho học liệu số của Bộ GD&ĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

7. Triển khai và sử dụng hiệu quả phòng học, phòng họp trực tuyến trong quá trình dạy - học, bồi dưỡng, tập huấn, tổ chức các hội nghị, hội thảo,...

8. Đẩy mạnh triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục trong đó tập trung vào dịch vụ tuyển sinh đầu cấp.

9. Đẩy mạnh triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, trong đó đẩy mạnh hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

10. Kiện toàn đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT đảm bảo đạt chuẩn về trình độ, tiếp cận và làm chủ công nghệ mới, đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững và hội nhập; nâng cao năng lực quản lý, năng lực chuyên môn, năng lực ứng dụng CNTT;

chú trọng bồi dưỡng, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

11. Tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin mạng và dữ liệu trong toàn ngành

12. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai kịp thời, có hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng GD&ĐT đến toàn thể công chức, viên chức, người lao động, học sinh trong trường và nhân dân trên địa bàn biết và thực hiện.

Nâng cao năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu và cán bộ phụ trách CNTT, phụ trách phân mềm tại các nhà trường trong việc tiếp cận, làm quen với công nghệ mới, các nội dung chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo.

### **2. Xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách CNTT**

Tiếp tục tổ chức các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng về ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, giáo viên nhà trường đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ, chú trọng đến việc ổn định cán bộ phụ trách CNTT của trường.

Khuyến khích cán bộ, giáo viên các nhà trường trong việc tự học, tự nghiên cứu, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc. Chủ động tiếp cận, làm quen với các nội dung chuyển đổi số và ứng dụng nó trong thực hiện nhiệm vụ được giao. Tạo điều kiện cho cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về công nghệ thông tin để nâng cao trình độ, kỹ năng đáp ứng yêu cầu chuyên môn nghiệp vụ.

### **3. Hạ tầng công nghệ thông tin**

Kết nối Internet, những nơi đủ điều kiện về cơ sở vật chất chú trọng nâng cấp hệ thống mạng Internet sang cấp quang FTTH.

Rà soát hệ thống máy tính tại trường để bảo trì, nâng cấp, sửa chữa; thay thế các máy tính đã xuống cấp, hết niên hạn sử dụng; bố trí phân bổ hợp lý số lượng máy tính để đảm bảo đáp ứng công tác dạy và học trong nhà trường.

Rà soát và có kế hoạch đề nghị trang cấp bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; phủ sóng mạng Wifi trong trường học.

Duy trì, đầu tư bổ sung, tận dụng sử dụng hiệu quả các thiết bị hội nghị trực tuyến: Camera, hệ thống tăng âm, micro và máy tính kết nối Internet, máy chiếu, màn hình để sẵn sàng cho các cuộc họp, hội nghị, tập huấn trực tuyến của ngành.

Nâng cấp hệ điều hành Windows XP, Windows 7 lên Windows 10. Cài đặt MicroSoft Office 2010 trở lên đối với các máy tính đáp ứng đủ yêu cầu về cấu hình. Cài đặt phần mềm diệt virus có bản quyền cho các máy tính lưu các dữ liệu quan trọng và có kết nối Internet.

Rà soát, tham mưu Phòng GD&ĐT nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ nhà trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên.

#### **4. Ứng dụng CNTT trong quản lý, chỉ đạo, điều hành**

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch số 832/KHUBND, ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 1012/KH-SGDĐT, ngày 29/4/2022 của Sở GD&ĐT; Kế hoạch số 579/KH-UBND, ngày 15/4/2021 của UBND huyện Điện Biên về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số ngành Giáo dục, giai đoạn 2022-2025. Tập trung vào các nội dung:

- Xây dựng thống nhất hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành về giáo dục và đào tạo từ Sở GD&ĐT đến phòng GD&ĐT và nhà trường.

- Triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số tới 100% cơ sở giáo dục, tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và hướng đến là người học; phần mềm quản trị nhà trường phải đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Bộ GD&ĐT và kết nối trao đổi liên thông dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục.

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: sổ điểm điện tử, học bạ điện tử (có thể in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng-đủ nội dung, có xác nhận của Hiệu trưởng hoặc gắn chữ ký số), thanh toán không dùng tiền mặt, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành GD&ĐT; triển khai ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường trên nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, Email, ứng dụng trên thiết bị di động và Website giáo dục.

- Triển khai đồng bộ hệ thống Cổng/Trang thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT, ngày 05/10/2020 của Bộ GD&ĐT đáp ứng các tiêu chí về liên thông và quản lý dữ liệu, đồng bộ từ nhà trường đến Phòng GDĐT, Sở GDĐT trong toàn tỉnh.

- Tăng cường, đẩy mạnh việc sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.

- Rà soát, xây dựng hệ thống dịch vụ công cộng trực tuyến tập trung phát triển các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; đẩy mạnh thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

- Duy trì và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục trong công tác báo cáo thống kê của ngành, giảm thiểu các biểu mẫu, nội dung số liệu báo cáo bằng giấy.

- Tiếp tục triển khai thống nhất hệ thống quản lý văn bản qua mạng theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh, huyện; thực hiện ký số điện tử văn bản ban hành sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ (chữ ký số do Ban Cơ yếu chính phủ cấp); thực hiện 100% các văn bản chuyên môn nội bộ được truyền tải qua mạng Internet (trừ văn bản mật);

- Tăng cường tổ chức và triển khai các cuộc họp, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn qua mạng, tận dụng tối đa các nền tảng miễn phí dành cho giáo dục như Google Meet, MS Teams, Zoom...

*Khai thác hiệu quả hệ thống Website giáo dục gồm:*

- + Cổng thông tin điện tử của Bộ GD&ĐT tại địa chỉ <https://moet.gov.vn>
- + Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ <http://itrithuc.vn>
- + Kho học liệu số của Bộ GD&ĐT: <https://igiaoduc.vn>
- + Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT tỉnh Điện Biên tại địa chỉ: <http://dienbien.edu.vn>
- + Cổng thông tin điện tử ngành GD&ĐT huyện Điện Biên tại địa chỉ: <https://edu.viettel.vn/pgddienbiendbn>

*Tổ chức khai thác có hiệu quả các phần mềm đã được Bộ GD&ĐT cung cấp dùng chung thống nhất toàn quốc gồm:*

- + Hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ: <http://pcgd.moet.gov.vn>;
- + Phần mềm hỗ trợ kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non: <http://mamnon.eos.edu.vn>;
- + Phần cơ sở dữ liệu quốc gia về giáo dục <http://csdl.moet.gov.vn>;

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo mật, an ninh, an toàn thông tin trong quá trình đăng tải tin bài, tài liệu trên các trang thông tin điện tử, Websit, quy định về không soạn thảo lưu trữ tài liệu mật trên máy tính có kết nối Internet.

## **5. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học**

Triển khai đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên tại Thông tư 09/2021/TT-BGDĐT, ngày 30/03/2021 của Bộ GD&ĐT.

Tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

Tăng cường nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho giáo viên, học sinh, phụ huynh triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến; khuyến khích giáo viên tham gia các cuộc thi như: Thiết kế bài giảng điện tử, Thiết kế thiết bị dạy học số...; huy động giáo viên tham gia đóng góp nguồn học liệu để chia sẻ dùng chung; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường; hướng dẫn giáo viên tham khảo các nguồn tài nguyên giới thiệu từ Website Bộ GD&ĐT, chuyên mục “Hỗ trợ dạy học trực tuyến”.

Xây dựng, triển khai các nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản

lý học tập trực tuyến, Hệ thống quản lý nội dung học tập với Phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến trực tiếp; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong mỗi nhà trường, trên mỗi địa bàn, trên nền tảng dùng chung của cả nước.

Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục. Sử dụng hiệu quả Thư viện đề kiểm tra cấp tiểu học và trung học (<http://dienbien.edu.vn/thuviendekiemtra/>).

Xây dựng và triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số (lớp học thông minh, nhóm học tương tác, tự học với trợ lý ảo) phù hợp với điều kiện, đặc thù, nhu cầu thực tế của mỗi nhà trường.

Thường xuyên tổ chức, phát động phong trào ứng dụng CNTT thiết thực và hiệu quả góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, kiểm tra đánh giá; có hình thức động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có nhiều sáng kiến, thành tích trong phong trào ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học.

Đẩy mạnh áp dụng mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM); phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp; đưa nội dung phổ cập kỹ năng số và an toàn, an ninh mạng, các nền tảng mở, phần mềm nguồn mở vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học để hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số.

## **6. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý**

Rà soát, tổ chức các khóa bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong nhà trường, xem xét triển khai tập huấn phù hợp một số nội dung:

- Nâng cao năng lực ứng dụng CNTT đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT, ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; kỹ năng đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; kỹ năng khai thác sử dụng các phần mềm do Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT cung cấp và trường tự triển khai;

- Kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến gồm: tổ chức và quản lý lớp học trực tuyến, xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng e-learning, soạn câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học, khai thác sử dụng các thiết bị công nghệ để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học; kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học trực tuyến.

- Kỹ năng về quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong nhà trường; kỹ năng quản lý, báo cáo và khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm dùng chung của ngành Giáo dục như: các phân hệ báo cáo trên phần mềm cơ sở dữ

liệu ngành Giáo dục, hệ thống thông tin quản lý thông tin phổ cập giáo dục và chống mù chữ.

- Kỹ năng ứng dụng các phần mềm dạy học trực tuyến và xử lý các tình huống.

- Kỹ năng cài đặt hệ điều hành và các phần mềm ứng dụng cơ bản; kỹ năng sửa chữa khắc phục hỏng hóc đơn giản của máy tính, thiết bị CNTT phục vụ dạy và học.

- Kỹ năng xử lý sự cố máy tính, hệ thống mạng, bảo đảm an toàn, an ninh thông tin.

- Bồi dưỡng đáp ứng các yêu cầu về năng lực ứng dụng CNTT và chuyển đổi số theo vị trí việc làm của viên chức theo quy định.

### **7. Đảm bảo an toàn, an ninh, bảo mật thông tin**

Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo về an toàn, an ninh bảo mật thông tin dữ liệu; phổ biến quán triệt rộng rãi trong cán bộ, giáo viên kiến thức, kỹ năng, quy định về an toàn dữ liệu, an toàn và an ninh thông tin trong quá trình sử dụng Internet và hoạt động của Website các nhà trường, mạng xã hội... Triển khai các biện pháp kỹ thuật cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn các cuộc tấn công mạng có chủ đích và bảo đảm an toàn cho hệ thống mạng và các hệ thống thông tin.

## **III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

### **1. Về công tác truyền thông**

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

### **2. Về tổ chức, quản lý, triển khai**

Ban hành quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, hồ sơ, sổ sách điện tử phù hợp với hệ thống phần mềm triển khai tại đơn vị; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT;

Đảm bảo việc liên thông, thông suốt về cơ sở dữ liệu giữa các phần mềm của trường đến Phòng GD&ĐT.

Phân công Phó Hiệu trưởng và 01 cán bộ chuyên môn làm đầu mối theo dõi, triển khai nhiệm vụ CNTT; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá về ứng dụng CNTT; quản lý, sử dụng khai thác hạ tầng mạng, thiết bị CNTT; khai thác, sử dụng hệ thống các phần mềm và về các nội dung chuyển đổi số... của các trường.

Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; trang bị các phần mềm phòng chống virus có bản quyền; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

Phát động phong trào viết bài cung cấp thông tin cho website của trường, xây dựng website đẹp về mặt hình thức, phong phú về nội dung. Trao nhuận bút các bài viết, tin tức có chất lượng.

Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá về ứng dụng CNTT; về quản lý, sử dụng khai thác hạ tầng mạng, thiết bị CNTT; về khai thác, sử dụng hệ thống các phần mềm; về các nội dung chuyển đổi số...

### **3. Về đào tạo, bồi dưỡng**

Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tự nghiên cứu, tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng về công nghệ thông tin về an toàn thông tin, an ninh mạng; về bảo trì, bảo hành hệ thống hạ tầng và thiết bị CNTT của trường, duy trì tốt hoạt động của hệ thống máy tính, mạng LAN, phòng dạy tin học, Wifi, kết nối internet, các thiết bị CNTT; về kỹ năng vận hành các hệ thống phần mềm, hệ thống phòng họp, phòng dạy và học trực tuyến...

### **4. Về thi đua, khen thưởng**

Khen thưởng tập thể, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; xử lý các trường hợp không hoàn thành nội dung nhiệm vụ hoặc vi phạm quy chế hoạt động thuộc lĩnh vực ứng dụng CNTT.

## **IV. THÔNG TIN BÁO CÁO**

### **1. Đầu năm học**

Đồng chí Trần Văn Hoàng: Cập nhật dữ liệu trên cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn> (hoàn thành **trước ngày 15/9/2023**; phần mềm phổ cập giáo dục <http://pcgd.moet.gov.vn> của Bộ GD&ĐT (hoàn thành **trước ngày 15/10/2023**).

### **2. Cuối học kỳ I**

Đồng chí Trần Văn Hoàng: Cập nhật, báo cáo dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn>;

Đồng chí Phạm Thị Huế: Báo cáo sơ kết tình hình thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT học kỳ I năm học 2023-2024. Hoàn thành báo cáo tổng hợp theo biểu mẫu tại địa chỉ: <https://dienbien.edu.vn/bccnttki/>

*Thời gian hoàn thành các nội dung trên: **trước ngày 28/12/2023***

### **3. Cuối năm học**

Đồng chí Trần Văn Hoàng: cập nhật, báo cáo dữ liệu trên phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia <http://csdl.moet.gov.vn>.

Đồng chí Phạm Thị Huế: Báo cáo tổng kết kết quả thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2022-2023 (nội dung nêu ngắn gọn các kết quả đã thực hiện được trong năm học). Hoàn thành báo cáo tổng hợp theo biểu mẫu tại địa chỉ: <https://dienbien.edu.vn/bccnttcuoinam/>

*Thời gian hoàn thành các nội dung trên: **trước ngày 25/5/2024**.*

\* Lưu ý: báo cáo và các biểu mẫu thống kê sau khi đã hoàn thiện gửi về Phòng GD&ĐT qua chuyên môn cấp học THCS: Đ/c Cà Ngọc An.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**



Giao nhiệm vụ cho đồng chí Phạm Thị Huệ giáo viên Tin học phụ trách CNTT và chuyển đổi số trường, tham mưu giúp Hiệu trưởng triển khai tổ chức thực hiện các nội dung về Công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Trên đây kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024. Đề nghị toàn trường thực hiện nghiêm túc./.

***Nơi nhận:***

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Website trường;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Văn Phúc**

**BẢNG KẾ HOẠCH THEO TỪNG THÁNG**

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung triển khai</b>	<b>Người phụ trách</b>
<b>8</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát lại hệ thống máy tính, các thiết bị công nghệ.</li> <li>- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học</li> <li>- Làm vệ sinh các phòng máy, đưa các thiết bị vào hoạt động.</li> <li>- Bàn giao máy tính cho Công đoàn, Đoàn thanh niên, các bộ phận nhà trường</li> <li>- Phân công cán bộ giáo viên phụ trách phần mềm</li> <li>- Tập huấn CNTT</li> <li>- Lắp đặt sửa chữa hạ tầng CNTT</li> </ul>	BGH Phạm Huế BGH, KT
<b>9</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành lập tổ công tác CNTT, chuyển đổi số</li> <li>- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tin học, khai thác phần mềm mã nguồn mở cho giáo viên.</li> <li>- Kiểm tra an toàn trang website</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>10</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai tập huấn phần mềm trong nhà trường;</li> <li>- Đôn đốc kiểm tra ứng dụng CNTT, chuyển đổi số</li> <li>- Tuyên truyền hoạt động thanh toán không dùng tiền mặt đến phụ huynh học sinh</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>11</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập các dữ liệu vào website nhà trường.</li> <li>- Tiếp tục triển khai công tác soạn giáo án điện tử.</li> <li>- Cập nhật các dữ liệu trong phần mềm</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>12</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> <li>- Cập nhật các dữ liệu trong phần mềm</li> <li>- Sơ kết công kế hoạch triển khai nhiệm vụ CNTT học kỳ I.</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>1</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> <li>- Kiểm tra số lượng hòm thư điện tử của trường, của giáo viên.</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>2</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện soạn giáo án điện tử</li> <li>- Hướng dẫn học sinh khai thác công nghệ thông tin</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>3</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> </ul>	BGH Phạm Huế

<b>Tháng</b>	<b>Nội dung triển khai</b>	<b>Người phụ trách</b>
		GV phân công
<b>4</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> <li>- Cập nhật các dữ liệu trong phần mềm</li> <li>- Kiểm tra việc thực hiện sử dụng các phần mềm mã nguồn mở của giáo viên.</li> </ul>	BGH GV phụ trách
<b>5</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành dữ liệu trong phần mềm</li> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> <li>- Tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học</li> <li>- Kiểm tra các thiết bị công nghệ thông tin</li> </ul>	BGH Phạm Huế
<b>6 -7</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Niêm phong các thiết bị công nghệ không sử dụng.</li> <li>- Duy trì quản trị website nhà trường</li> </ul>	BGH Phạm Huế